

Số: 203 /TCT-CS  
V/v thuế GTGT dịch vụ T-VAN

Hà Nội, ngày 16 tháng 04 năm 2013

Kính gửi: Cục Thuế TP.Hà Nội

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 13680/CT-HTr ngày 06/06/2012 của Cục Thuế TP.Hà Nội về việc thuế GTGT đối với dịch vụ giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế (dịch vụ T-VAN). Về việc này, sau khi báo cáo và được sự đồng ý của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại khoản 10 Điều 3 Nghị định số 71/2007/NĐ-CP ngày 03/05/2007 của Chính phủ quy định chi tiết Luật công nghệ thông tin quy định: “*Dịch vụ phần mềm là hoạt động trực tiếp hỗ trợ, phục vụ việc sản xuất, cài đặt, khai thác, sử dụng, nâng cấp, bảo hành, bảo trì phần mềm và các hoạt động tương tự khác liên quan đến phần mềm.*”

Tại khoản 21 Điều 4 Thông tư số 06/2012/TT-BTC ngày 11/01/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế GTGT quy định về đối tượng không chịu thuế GTGT có: “*Chuyển giao công nghệ theo quy định của Luật chuyển giao công nghệ; chuyển nhượng quyền sở hữu trí tuệ theo quy định của Luật sở hữu trí tuệ. Trường hợp hợp đồng chuyển giao công nghệ, chuyển nhượng quyền sở hữu trí tuệ có kèm theo chuyển giao máy móc, thiết bị thì đối tượng không chịu thuế GTGT tính trên phần giá trị công nghệ, quyền sở hữu trí tuệ chuyển giao, chuyển nhượng; trường hợp không tách riêng được thì thuế GTGT được tính trên cả phần giá trị công nghệ, quyền sở hữu trí tuệ chuyển giao, chuyển nhượng cùng với máy móc, thiết bị.*”

*Phần mềm máy tính bao gồm sản phẩm phần mềm và dịch vụ phần mềm theo quy định của pháp luật.*”

Tại khoản 4 Điều 3 Thông tư số 180/2010/TT-BTC ngày 10/11/2010 của Bộ Tài chính về giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế quy định: “*Dịch vụ giá trị gia tăng về giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế (sau đây gọi là dịch vụ T-VAN): là dịch vụ truyền, nhận, lưu trữ, phục hồi thông điệp dữ liệu điện tử về thuế giữa người nộp thuế và cơ quan thuế để thực hiện đăng ký thuế điện tử và khai thuế điện tử.*”

Ngày 01/11/2012, Bộ Khoa học và Công nghệ có ý kiến tại công văn số 3100/BKH-CN-CNC như sau:

“*Trong khuôn khổ liên quan đến dịch vụ T-VAN, dịch vụ phần mềm được hiểu là hoạt động cài đặt, sửa chữa, nâng cấp, bảo trì, hướng dẫn sử dụng, khai thác phần mềm dịch vụ T-VAN. Sau khi được cài đặt, hướng dẫn sử dụng phần*

mềm dịch vụ T-VAN, người sử dụng dịch vụ T-VAN (người nộp thuế) sử dụng phần mềm dịch vụ T-VAN để đăng ký thuế, khai thuế, lưu trữ, tra cứu thông tin thuế... đây là các hoạt động thường xuyên theo yêu cầu giao dịch trong lĩnh vực thuế giữa người nộp thuế và cơ quan thuế.

Các doanh nghiệp được phép cung cấp dịch vụ T-VAN có thể đồng thời có thể đồng thời cung cấp cả 2: dịch vụ phần mềm và dịch vụ T-VAN.

Như vậy, dịch vụ T-VAN không phải là dịch vụ phần mềm."

Căn cứ quy định nêu trên và ý kiến của Bộ khoa học công nghệ thì dịch vụ giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế (dịch vụ T-VAN) không phải là dịch vụ phần mềm, do đó dịch vụ T-VAN thuộc đối tượng chịu thuế GTGT 10% theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 06/2012/TT-BTC nêu trên.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục Thuế biết và hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện.

**KT. TÓNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TÓNG CỤC TRƯỞNG**



**Cao Anh Tuấn**

0952398